

CỤC THUẾ
THUẾ TỈNH LÀO CAI

Số: 1073 /QĐ-XPHC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lào Cai, ngày 16 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính về thuế

TRƯỞNG THUẾ TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020 và năm 2025);

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Xử phạt vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 190/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ và Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị định số 310/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Quyết định số 1376/QĐ-CT ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Cục trưởng Cục Thuế ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thuế tỉnh, thành phố thuộc Cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 1623/QĐ-LCA ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Trưởng Thuế tỉnh Lào Cai về việc phân công nhiệm vụ cho lãnh đạo Thuế tỉnh Lào Cai;

Căn cứ Kết luận Thanh tra số 45/KL-TT ngày 05/7/2026 của Thanh tra tỉnh Lào Cai về việc chấp hành quy định pháp luật về lĩnh vực đất đai, bảo vệ môi trường và thực hiện nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần khoáng sản Viglacera.

Căn cứ Quyết định số 461/QĐ-TT ngày 28 tháng 8 năm 2026 của Thanh tra tỉnh về việc thu hồi tiền qua thanh tra;

Căn cứ Công văn số 1915/TT-P4 ngày 05 tháng 10 năm 2026 của Thanh tra tỉnh về việc phúc đáp văn bản số 2310/LCA-QLDN2 của Thuế tỉnh Lào Cai;

Căn cứ Quyết định số 1637/QĐ-LCA ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Trưởng Thuế tỉnh Lào Cai về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Tên của tổ chức: Công ty Cổ phần khoáng sản Viglacera.

Địa chỉ trụ sở chính: Tổ dân phố số 10, phường Văn Phú, tỉnh Lào Cai

Mã số thuế: 5200284005.

Số GCN đăng ký doanh nghiệp: 5200284005; ngày cấp: 01/01/2008; nơi cấp: Tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo pháp luật: Lê Ngọc Long. Giới tính: Nam.

Chức danh: Giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

- Khai sai căn cứ tính thuế dẫn đến thiếu số tiền thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) của kỳ tính thuế từ năm 2020 đến năm 2025 nhưng người nộp thuế đã ghi chép kịp thời, đầy đủ các nghiệp vụ kinh tế làm phát sinh nghĩa vụ thuế trên sổ kế toán, hóa đơn, chứng từ.

3. Quy định tại: Điểm a khoản 1 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền.

Cụ thể: Phạt tiền với số tiền là: **26.666.281** đồng (*Bằng chữ: Hai mươi sáu triệu, sáu trăm sáu mươi sáu nghìn hai trăm tám mươi một đồng*), trong đó:

- Phạt về hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) phải nộp của kỳ tính thuế từ năm 2020 đến năm 2025 theo mức phạt quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, số tiền: **26.666.281** đồng.

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

Công ty cổ phần khoáng sản Viglacera đã nộp 133.331.404 đồng tiền thuế TNDN bị truy thu vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra tỉnh Lào Cai theo quyết định số 461/QĐ-TT ngày 23/09/2026 về việc thu hồi tiền qua thanh tra.

- Tiền chậm nộp tiền thuế tính trên số tiền thuế TNDN, thuế GTGT xử lý theo quy định tại Điều 16 Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15 ngày 10/12/2025 và quy định tại Điều 26 Nghị định số 252/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ: **62.177.218** đồng (*Bằng chữ: Sáu mươi hai triệu, một trăm bảy mươi bảy nghìn hai trăm mười tám đồng*).

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 03/09/2026 theo giấy ủy nhiệm chi của Công ty Cổ phần khoáng sản Viglacera đã nộp tiền thực hiện Quyết định về việc thu hồi tiền qua thanh tra số 461/QĐ-TT ngày 28/08/2026.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông Lê Ngọc Long là người đại diện theo pháp luật của tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Tổ chức có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty Cổ phần khoáng sản Viglacera không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp tiền phạt thì tổ chức vi phạm phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp.

a) Công ty Cổ phần khoáng sản Viglacera phải nộp tiền phạt tại Kho bạc Nhà nước Khu vực IX - Phòng kế toán Nhà nước theo thông tin nộp ngân sách nhà nước như sau:

Tài khoản: Tài khoản thu NSNN 7111; Mã cơ quan ra quyết định xử phạt G12.18.104; Mã cơ quan thu 1054077; Mã chương 158; Mã nội dung kinh tế (mã tiểu mục): Tiền phạt thuế TNDN: tiểu mục 4254, Tiền chậm nộp tiền thuế TNDN: tiểu mục 4918, trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) Công ty Cổ phần khoáng sản Viglacera có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước Khu vực IX - Phòng kế toán Nhà nước để thu tiền phạt.

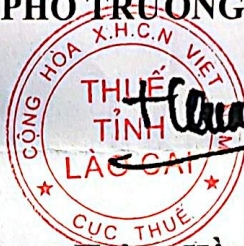
3. Gửi cho Phòng Quản lý, hỗ trợ doanh nghiệp số 2 để tổ chức thực hiện.

4. Gửi cho Thanh tra tỉnh Lào Cai để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Thuế tỉnh (b/c);
- Phòng: KTr2;
- Lưu: VT, QLDN2 (2b).

**KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**



Hoàng Hồng Quang